

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HSST

Ngày: 07/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Bách

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Mai Hoa- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nguyễn- Kiểm sát viên.

Ngày 07/4/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 11/2020/HSST, ngày 05/3/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS, ngày 10/3/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐST-HS, ngày 17/3/2020, đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh năm 1936, tại thôn N, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện Nh, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc:

Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Ngô Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết);

Vợ là Nguyễn Thị Đ; Có 04 con: con lớn sinh năm 1974, con nhỏ sinh năm 1982;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2020, đến ngày 17/01/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị L- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* *Người làm chứng:*

- Anh Đỗ Văn N- sinh năm 1999.

- Anh Ngô Tuấn A- sinh năm 1997.

Đều địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/01/2020 do biết Ngô Văn T bán số lô, số đề nên anh Đỗ Văn N- sinh năm 1999 ở cùng thôn N, xã A và Nguyễn Văn D- sinh năm 1982 ở khu 6, phường V, thành phố H đến nhà T đặt vấn đề mua số lô số đề của T. T đồng ý bán cho N các số lô là 82, 13, 01 mỗi số 500.000đ, cặp số lô xiên 13, 82 là 500.000đ và ghi các số trên vào tờ lịch, tổng số tiền T bán số lô cho N là 2.000.000đ. Sau đó T tiếp tục bán cho D các số lô 95, 69, 37 mỗi số 1.000.000đ và hai số đề 28, 82 mỗi số 250.000đ, tổng số tiền T bán cho D là 3.500.000đ. Đến 17 giờ 05 phút cùng ngày khi T đang nhận tiền bán số lô số đề cho D thì bị Công an huyện Nam Sách phát hiện bắt quả tang thu giữ số tiền 5.500.000đ và các vật chứng liên quan.

Về hình thức đánh bạc: Các đối tượng thỏa thuận và căn cứ vào các giải kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 15 phút cùng ngày để so sánh kết quả thắng thua. Đối với hình thức số đề: Nếu người mua số đề trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì thắng và được người bán phải trả số tiền gấp 70 lần số tiền người mua bỏ ra mua số đề đó, nếu không trùng thì người mua mất số tiền đã bỏ ra. Đối với hình thức số lô: Người mua số lô nếu trùng với hai số cuối của một trong các giải thì người mua thắng và được người bán trả cho số tiền đã bỏ ra mua số lô đó x 3,5 lần x số lần trùng; nếu không trùng thì người mua thua và mất số tiền đã bỏ ra; Với hình thức lô xiên thì người chơi chọn 02 cặp số sau đó so với các cặp số lô trùng nếu trùng thì được trả bằng số tiền đã mua nhân với 10 lần.

Về vật chứng thu giữ gồm: Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 5.500.000đ; 01 bút; 02 cặp ghi số lô đề; 01 sổ ghi chép số lô, số đề.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKS-NS ngày 04/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Ngô Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Ngô Văn T vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt). Thừa nhận như nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách đã truy tố, đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt gửi bản bào chữa: xác định nội dung tình tiết, tội danh, điều luật áp dụng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Nam Sách là đúng. Đề nghị Tòa án áp dụng các quy định của pháp luật xử bị cáo hình phạt thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 5.500.000đ sử dụng vào việc đánh bạc; 01 bút; 02 cặp ghi số lô đề; 01 sổ ghi chép số lô, số đề. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai thừa nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 14/01/2020, tại nhà của mình ở thôn N, xã A, huyện Nam Sách bị cáo Ngô Văn T đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô số đề cho Đỗ Văn N và Nguyễn Văn D. Tổng số tiền bị cáo tham gia đánh bạc là 5.500.000đ thì bị công an huyện Nam Sách bắt quả tang.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ và mục đích tư lợi, xâm phạm trực tiếp đến trật tự

công cộng, nếp sống văn minh xã hội là khách thể được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba là người có công với cách mạng, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, o, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn tôn trọng quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách pháp luật, không vi phạm các điều mà pháp luật cấm, chưa bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, do vậy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tuổi già, lao động tự do, thu nhập chỉ đủ sinh hoạt, trước đó gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với các đối tượng Đỗ Văn N và Nguyễn Văn D có hành vi đánh bạc với Ngô Văn T nhưng hành vi của N chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan công an huyện Nam Sách đã xử phạt vi phạm hành chính đối với N; còn với D xác định tại nơi cư trú không có công dân như trên nên tách ra để xử lý sau là phù hợp.

[8] Đối với đối tượng tên Vương Tiến D1 ở thôn H, xã NC. Quá trình điều tra vắng mặt tại nơi cư trú, chưa làm rõ được việc liên quan nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: Số tiền 5.500.000đ là tiền dùng vào việc đánh bạc; 01 bút; 02 cặp ghi số lô đề; 01 sổ ghi chép số lô, số đề là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại

điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo là người cao tuổi và là người có công với cách mạng nên thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm nhưng bị cáo không có đơn đề nghị miễn án phí nên vẫn phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s, x khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Ngô Văn T** phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T **07 (bảy)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **14 (Mười bốn)** tháng kể từ ngày tuyên án 07/4/2020.

Giao bị cáo Ngô Văn T cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 5.500.000đ là tiền dùng vào việc đánh bạc; 01 bút; 02 cặp ghi số lô đề; 01 sổ ghi chép số lô, số đề.

(Số vật chứng trên hiện đang do Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương quản lý theo biên bản giao nhận ngày 05/3/2020).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- UBND xã An Sơn, huyện Nam Sách;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Bách